

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2020/HS-ST
Ngày 23-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Quyên.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Linh và ông Huỳnh Quang Tàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Vương Lệ Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân Lai - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2020 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 43/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Thành T (Tên gọi khác: Mèo), sinh năm 1982 tại tỉnh Tây Ninh; Nơi cư trú: Khu phố H, phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Làm mướn; Trình độ văn hoá (học vấn): 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Cao đài; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thành N và bà Huỳnh Thị G; Chung sống như vợ chồng với chị Huỳnh Thị N (không có đăng ký kết hôn); Có 01 người con tên Nguyễn Thị Ngọc C, sinh năm 2008; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Bị cáo tại ngoại. “Có mặt”.

- Bị hại: Ông Phan Văn H, sinh năm: 1969; Địa chỉ: ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, sau khi đi uống rượu,

Nguyễn Thành T và Võ Văn T1 về nhà của Nguyễn Thanh L (em ruột T) tại ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh. Tại đây, T nghe vợ anh L là chị Nguyễn Thị Thu T3 nói L đang ẩu đả với ông Phan Văn T4 và ông Phan Văn H tại nhà ông H (cùng ngụ ấp Long Chấn) nên kêu Trung đến xem sự việc như thế nào. Khi đến nhà ông H, T1 đứng bên ngoài, T đi vào nhà ông H thì thấy ông T4 và L đang xô xát với nhau bằng tay không, ông H đi đến can ngăn. Do nghĩ ông H tham gia đánh L nên T dùng nón bảo hiểm đánh vào vai ông H dẫn đến đứt dây nón và rơi xuống đất. T tiếp tục dùng ghế inox (loại có mặt ghế tròn) đánh ông H một cái trúng vào đầu gây thương tích ở vùng trán phải, kích thước 4,5 cm x 0,3 cm. Sau khi gây thương tích, T thấy ông H chảy nhiều máu nên bỏ về, đến ngày 21/12/2019 ra đầu thú. Ông H đến bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh điều trị vết thương đến ngày 21/12/2019 thì ra về.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 17/2020/TgT ngày 03/02/2020 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tây Ninh kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Phan Văn H do thương tích 01 vết sẹo vùng trán phải, kích thước 4,5 cm x 0,3 cm lành gây nên là 06 %.

Ngày 21/12/2019, bị hại Phan Văn H có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Thành T.

Đối với hành vi của Nguyễn Thanh L có xô xát với Phan Văn T, Cơ quan điều tra đã tách ra xử lý bằng vụ việc khác.

Vật chứng, đồ vật thu giữ: 01 (một) ghế inox bị gãy hai chân; 01 (một) đôi dép nhựa màu đen, trên quai có chữ sport, đã qua sử dụng; 01 (một) đôi dép nhựa màu đen; 01 (một) nón bảo hiểm màu vàng, sọc đỏ, trên nón có chữ mobifone, đã qua sử dụng; 01 (một) can nhựa màu trắng, loại 10 lít, bên trong có chứa ít dung dịch; 01 (một) nón kết màu trắng; 01 (một) đoạn dây quai nón bảo hiểm màu đen, dài 0,21 m; 01 (một) cây tầm vong dài 1,42 m, đường kính 0,025m.

Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị cáo đã bồi thường chi phí điều trị cho bị hại số tiền 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại H yêu cầu bị cáo bồi thường thêm một tháng thu nhập thực tế bị mất là 8.500.000 đồng. Bị cáo T đồng ý bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 49/CT-VKSCT ngày 10/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thành T tội danh

“Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo T từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường xong chi phí điều trị cho bị hại là 5.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thêm 8.500.000 đồng thu nhập thực tế bị mất, bị cáo đồng ý bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận; Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị hại giữ nguyên yêu cầu khởi tố vụ án, thống nhất với nội dung truy tố của Viện kiểm sát, không có ý kiến gì khác về tội danh và hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo xin lỗi bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Ngoài ra, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì thế, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/12/2019, tại nhà ông Phan Văn H ở ấp L, xã L, huyện C, tỉnh Tây Ninh, do nghĩ ông H đang xô xát, ẩu đả với em ruột mình

là Nguyễn Thanh L nên Nguyễn Thành T đã có hành vi dùng nón bảo hiểm đánh vào vai ông H và dùng ghế inox (loại có mặt ghế tròn) đánh ông H một cái trúng vào đầu gây thương tích ở vùng trán phải với tỷ lệ 06 %.

Như vậy, bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự đã có hành vi cố ý dùng hung khí nguy hiểm là ghế inox đánh vào vùng trán gây tổn thương cơ thể cho bị hại H với tỷ lệ thương tích là 06%. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do đó, nội dung Cáo trạng số 49/CT-VKSCT ngày 10/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh truy tố đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, đúng người, đúng tội.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tuy nhiên bản chất vẫn là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác là khách thể được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, an toàn xã hội và tạo tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Thay vì chọn cách ôn hòa, bị cáo lại dùng vũ lực để giải quyết vấn đề, dẫn đến hậu quả gây tổn thương sức khỏe cho người khác, còn bản thân bị cáo lại phải đối diện với sự trừng trị bởi các hình phạt của pháp luật hình sự. Bị cáo hoàn toàn ý thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện thể hiện thái độ xem thường sức khỏe, tính mạng của người khác. Vì thế, cần xem xét xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, phù hợp, thể hiện được tính phòng ngừa chung cho cộng đồng và tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện khắc phục hậu quả cho bị hại với số tiền 5.000.000 đồng; Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân tốt, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo T có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 Bộ Luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, lần phạm tội này

thuộc trường hợp phạm tội lần đầu, ít nghiêm trọng. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, ổn định. Vì thế, căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như trên, xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà có thể áp dụng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện là án treo, ấn định thời gian thử thách để bị cáo được giám sát, giáo dục tại địa phương cũng đã bảo đảm được tính răn đe, vừa giúp bị cáo nhận thức được sai lầm, vừa cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm gồm: Chi phí điều trị là 5.000.000 đồng (bị cáo đã bồi thường xong) và một tháng thu nhập thực tế bị mất là 8.500.000 đồng, ngoài ra không còn yêu cầu gì khác, kể cả tổn thất tinh thần. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 8.500.000 đồng nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[7] Về biện pháp tư pháp:

* Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) ghế ngồi inox bị gãy hai chân là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) nón bảo hiểm màu vàng, sọc đỏ, trên nón có chữ mobifone, đã qua sử dụng; 01 (một) đoạn dây quai nón bảo hiểm màu đen, dài 0,21 m; 01 (một) đôi dép nhựa màu đen, trên quai có chữ sport, đã qua sử dụng: là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với: 01 (một) đôi dép nhựa màu đen; 01 (một) can nhựa màu trắng, loại 10 lít, bên trong có chứa ít dung dịch; 01 (một) nón kết màu trắng; 01 (một) cây tầm vong dài 1,42 m, đường kính 0,025m: là các đồ vật thu giữ tại hiện trường không phải là vật chứng, có giá trị sử dụng không đáng kể nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và các Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí của Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2

Điều 51, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Căn cứ Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành T **06 (sáu) tháng tù** cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **12 (mười hai) tháng** tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thành T cho Ủy ban nhân dân phường H, thị xã H, tỉnh Tây Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Thành T phải bồi thường cho ông Phan Văn H số tiền là 8.500.000 đồng (Tám triệu năm trăm nghìn đồng).

3. Biện pháp tư pháp: Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) ghế ngồi inox bị gãy hai chân;
- 01 (một) nón bảo hiểm màu vàng, sọc đỏ, trên nón có chữ mobifone, đã qua sử dụng;
- 01 (một) đoạn dây quai nón bảo hiểm màu đen, dài 0,21 m;
- 01 (một) cây tầm vong dài 1,42 m, đường kính 0,025 m;
- 01 (một) đôi dép nhựa màu đen, trên quai có chữ sport, đã qua sử dụng;
- 01 (một) đôi dép nhựa màu đen;
- 01 (một) can nhựa màu trắng, loại 10 lít, bên trong có chứa ít dung dịch;
- 01 (một) nón kết màu trắng.

(Vật chứng của vụ án hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh theo Quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-KSĐT ngày 10-6-2020 của Viện kiểm sát nhân dân Châu Thành, tỉnh Tây Ninh và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh).

4. Án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 và các Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Nguyễn Thành T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 425.000 đồng (Bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

5. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND huyện Châu Thành;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Công an huyện Châu Thành;
- Cơ quan THAHS CA huyện Châu Thành;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- PV 06;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Quyên